TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM X** **TỈNH HÀ T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm X, ngày 21 tháng 05 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 04 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ng, sinh năm 1988.

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn 1, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

- Bị đơn: Anh Trần Trọng C, sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn 1, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57; điều 81; điều 82; điều 83; điều 107; điều 110; điều 116; điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy đinh về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Hoàng Thị Ng và anh Trần Trọng C.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*** Về con chung:** Chị Hoàng Thị Ng và anh Trần Trọng C xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có 1 con chung là Trần Huy Trọng H, sinh ngày 01/06/2012.

Ghi nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao con Trần Huy Trọng C cho chị Trần Thị H chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khi một trong hai bên có yêu cầu. Chị Hoàng Thị Ng và anh Trần Trọng C thỏa thuận anh C có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm ngàn đồng)* anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cấm, cản trở.

*** Về tài sản:** Chị Hoàng Thị Ng và anh Trần Trọng C xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:** Chị Hoàng Thị Ng và anh Trần Trọng C xác nhận quá trình chung sống vợ chồng vay nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cẩm X số tiền 12.000.000đ tiền gốc và tiền lãi.

Ghi nhận thỏa thuận về việc trả nợ như sau: Anh Trần Trọng C có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách huyện Cẩm X số tiền 12.000.000đ tiền gốc và tiền lãi.

*** Về án phí:** Chị Hoàng Thị Ng và anh Trần Trọng C thỏa thuận chị Ng có nghĩa vụ nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ, tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T theo biên lai số 0005441 ngày 10 tháng 04 năm 2019. Trả lại cho chị Hoàng Thị Ng số tiền 150.000đ mà chị Ngọc đã nộp.

Anh Trần Trọng C phải nộp 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hà T;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm X;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm X;
- UBND xã Cẩm Th (để xóa tên trong sổ đăng ký kết hôn số 37 tháng 10/ 2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị MT